

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ- ST.

Ngày: 12/3/2021.

Về việc: “ Tranh chấp  
ly hôn và con chung”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt - Cán bộ hưu trí.

Bà Trần Thị Nguyệt Bình - Cán bộ hưu trí

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Minh Thị Thu Hòa- Cán bộ Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:*** Ông Lư Ngọc Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn và con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 1 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1971

- *Bị đơn:* Anh Ngô L, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Anh Ngô L vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị P trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 06/9/1993 tại UBND xã Th, huyện B.

Chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L lấy nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý. Thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2000, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L đã sống ly thân từ năm 2006 đến nay. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị P yêu cầu tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị P được ly hôn với anh Ngô L

2. Về con chung: Có 03 con chung: Ngô Lành, sinh ngày 27/2/1991; Ngô Tuấn Tú, sinh ngày 04/10/1996; Ngô Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 18/10/2006; Ngô Nguyễn Ngọc Hà đang ở với chị Nguyễn Thị P

Chị Nguyễn Thị P có yêu cầu tiếp tục nuôi con Ngô Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 18/10/2006 và không yêu cầu anh Ngô L cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện B nhiều lần triệu tập anh Ngô L đến tòa để giải quyết vụ án nhưng anh Ngô L không đến tòa để làm việc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến đối với vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của BLTTDS năm 2015 đảm bảo quyền và lợi ích của đương sự trong vụ án. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị HĐXX xử cho chị Nguyễn Thị P được ly hôn anh Ngô L. Giao con chung: Ngô Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 18/10/2006 cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ngô L không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị P chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị P có đơn đề nghị giải quyết việc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L, theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, anh Ngô L đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Ngô L là đúng theo quy định của pháp luật

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L là hợp pháp.

Xét lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Thực tế, vợ chồng chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L xảy ra mâu thuẫn nhiều lần không thể hàn gắn được. Hiện nay chị Nguyễn Thị P và anh Ngô L đã sống ly thân. Do tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị P. Điều này cũng phù hợp với biên bản trao đổi ý kiến ngày 05/1/2021 của chính quyền địa phương.

[4] Về con chung: Có 03 con chung: Ngô Lành, sinh ngày 27/2/1991; Ngô Tuấn Tú, sinh ngày 04/10/1996; Ngô Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 18/10/2006. Riêng Ngô Nguyễn Ngọc Hà chưa đủ 18 tuổi và đang ở với mẹ nên tiếp tục giao con cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Ngô L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải nộp án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 53; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

#### ***Tuyên xử :***

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Cho chị Nguyễn Thị P ly hôn với anh Ngô L

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung: Ngô Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 18/10/2006 cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Ngô L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ngô L quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải nộp 300.000đ án phí DSST nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006423 ngày 16/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Chị Nguyễn Thị P đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

-VKS B.

-Các đương sự

-Lưu h/s.

**T /M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM QUỐC TUẤN**

Hội thẩm nhân dân.

Chủ tọa phiên tòa.  
Thẩm phán.

Trần Thị Nguyệt Bình .

Tạ Văn Việt

Lâm Quốc Tuấn



